

Số: 559 /KH-ĐHNLBG-ĐT

Bắc Giang, ngày 29 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH
Giảng dạy học kỳ phụ năm học 2020-2021

A. Thời gian: Từ 15/7/2021 đến 08/8/2021 và các ngày Thứ 7, Chủ nhật tháng 8, 9, 10, 11, 12/2021.

B. Hình thức học: Học online.

C. Kế hoạch giảng dạy

TT	Mã học phần	Tên học phần	Giảng viên giảng dạy	Số TC	Số tiết	
					LT	TH
I	Khoa Kinh tế - Tài chính					
1	KTO2054	Kế toán TCDN3	Nguyễn Thị Ứng	3	30	30
2	KTO2033	Quản trị dự án đầu tư	Đinh Nho Toàn	2	23	15
3	KTE2006	Tin học ứng dụng trong Kinh tế	Đinh Nho Toàn	2	23	15
4	KTE2016	Kinh tế nông nghiệp	Trần Thị Lý	3	38	15
II	Khoa Chăn nuôi - Thú y					
1	THY2037	Ngoại - sản thú y	Nguyễn Việt Dũng	3	30	30
2	CNU2030	Phương pháp khuyến nông chăn nuôi	Đặng Hồng Quyên	2	23	15
3	THY2041	Dược lý - Độc chất học thú y	Nguyễn Đức Dương	3	30	30
4	CNU2006	Chọn và nhân giống vật nuôi	Dương Thị Vi	3	30	30
5	CNU2029	Tổ chức và phối thai động vật	Nguyễn Thị Chinh	3	30	30
6	CNU2005	Dinh dưỡng động vật	Nguyễn Thị Xuân Hồng	2	23	15
7	THY2001	Dược lý thú y	Nguyễn Đức Dương	3	30	30
8	THY2045	Miễn dịch học thú y	Trần Đức Hoàn	2	23	15
9	THY2017	Kiểm nghiệm thú sản	Nguyễn Thị Hương	2	23	15
10	CNU7007	Thức ăn chăn nuôi	Nguyễn Thị Hạnh	2	23	15
III	Khoa Nông học					
1	CNS2024	Sinh học phân tử 1	Hoàng Thị Thao	2	23	15
IV	Khoa Tài nguyên và Môi trường					
1	TNM2045	Luật và chính sách môi trường	Nguyễn Văn Bài	4	45	30
2	TNM2025	Quan trắc môi trường	Dương Thị Hậu	3	30	30
3	TNM2017	Quản lý môi trường	Đinh Thị Thu Trang	3	38	15
4	TNM2021	Phương pháp phân tích môi trường	Dương Thị Hậu	3	30	45
5	TNM2020	Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại	Phan Lê Na	3	38	15
6	TNM2018	Kiểm soát ô nhiễm không khí	Đinh Thị Thu Trang	3	38	15
7	TNM2024	Đánh giá tác động môi trường	Phan Lê Na	2	23	0
			Đặng Thu Huyền		0	15

8	QLD2002	Thỏ nhưỡng 2	Nguyễn Bình Nhựt	2	23	15
9	QLD2026	Trắc địa địa chính	Đỗ Thị Lan Anh	2	15	30
10	TNM2013	Phát triển bền vững	Dương Thị Hậu	2	23	0
			Đặng Thu Huyền		0	15
11	TNM2043	Vi sinh vật học môi trường	Chu Thùy Dương	3	30	30
12	TNM2044	Quản lý tổng hợp tài nguyên	Thân Thị Huyền	4	45	30
13	TNM2027	Công nghệ môi trường	Đinh Thị Thu Trang	4	45	0
			Đặng Thu Huyền		0	30
V	Khoa Lâm nghiệp					
1	TNR2022	Thực tập nghề nghiệp 3	Thân Thị Huyền	4	0	240
VI	Khoa Lý luận chính trị - Khoa học Cơ bản					
1	LLC2003	Đường lối CM của Đảng CSVN	Phạm Thị Hằng	3	30	30
2	LLC2002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phạm Thị Hằng	2	15	30
3	LLC2001	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin	Trần Thị Hương	5	53	45
4	KCB2009	Hóa phân tích	Chu Thị Nhân	2	23	15
5	KCB2003	Toán cao cấp	Mai Thị Thanh Huyền	3	30	30
6	KCB2010	Sinh học đại cương	Bùi Thị Thanh Hà	2	23	15
7	KCB2004	Xác suất - thống kê	Diêm Đăng Huân	3	30	30
8	KCB2023	Giáo dục thể chất 2	Nguyễn Văn Tuấn	1	0	30
9	KCB2024	Giáo dục thể chất 3	Nguyễn Văn Tuấn	1	0	30
10	LLC2011	Kỹ năng giao tiếp	Đinh Thị Loan	2	15	30
11	KCB2011	Động vật học	Hoàng Thị Thúy	2	23	15
12	LLC2005	Tâm lý học đại cương	Nguyễn Thị Diễm	2	15	30
13	LLC2010	Tâm lý học quản lý	Nguyễn Thị Diễm	2	23	15
VII	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học					
1	THN2019	Tin học đại cương	Trần Văn Châu	3	15	60
2	THN2018	Tiếng Anh 2	Nguyễn Thị Hoa	4	30	60
3	THN2017	Tiếng Anh 1	Ngô Thị Hoàng Anh	3	15	60
4	THN2008	Tiếng Anh chuyên ngành CNTY	Ngô Thị Hoàng Anh	2	15	30

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị trong trường;
- Đăng Website trường;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Mai Thị Huyền

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG - LÂM BẮC GIANG
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH HỌC CẢI THIỆN- HỌC LẠI - HỌC VƯỢT
Học kỳ phụ năm học 2020 - 2021

TT	Tên học phần	Số TC	Số tiết		Lớp	Số SV đăng kí	Giảng viên giảng dạy	Thời gian học	Ghi chú
			LT	TH					
1	Kế toán TCDN3	3	30	30	D-KETOAN 8A	1	Nguyễn Thị Ứng	18-25/7/2021	
2	Quản trị dự án đầu tư	2	23	15	CT 2 ngành kinh tế	1	Đinh Nho Toàn	20-24/7/2021	
3	Tin học ứng dụng trong Kinh tế	2	23	15	D-KETOAN 6A	1	Đinh Nho Toàn	25-29/7/2021	
4	Kinh tế nông nghiệp	3	38	15	D-KINHTE 5A	1	Trần Thị Lý	20-26/7/2021	
5	Ngoại - sản thú y	3	30	30	D-CNTY7A	1	Nguyễn Việt Dũng	15-20/7;21,22/8/2021	
6	Phương pháp khuyến nông chăn nuôi	2	23	15	D-CNTY7A	1	Đặng Hồng Quyên	21-25/7/2021	
7	Dược lý - Độc chất học thú y	3	30	30	D-CNTY7A	1	Nguyễn Đức Dương	27/7-2/8/2021	
8	Chọn và nhân giống vật nuôi	3	30	30	D-CNTY7A DLTV-THUY7B	2	Dương Thị Vi	3-8/8;14,15/8/2021	
9	Tổ chức và phối thai động vật	3	30	30	D-THUY4C	1	Nguyễn Thị Chinh	28-31/7,1-4/8/2021	
10	Dinh dưỡng động vật	2	23	15	D-THUY4C	1	Nguyễn Thị Xuân Hòa	15-19/7/2021	
11	Dược lý thú y	2	23	15	D-THUY4C	1	Nguyễn Đức Dương	20-27/7/2021	
12	Miễn dịch học thú y	2	23	15	D-THUY4C	1	Trần Đức Hoàn	5,6,7,8,14/8/2021	
13	Kiểm nghiệm thú sản	2	23	15	C-THUY17A	1	Nguyễn Thị Hương	15-19/7/2021	

TT	Tên học phần	Số TC	Số tiết		Lớp	Số SV đăng kí	Giảng viên giảng dạy	Thời gian học	Ghi chú
			LT	TH					
14	Thức ăn chăn nuôi	2	23	15	DLTV-THUY7B	1	Nguyễn Thị Hạnh	15-19/7/2021	
15	Sinh học phân tử 1	2	23	15	D-THUY6A	1	Hoàng Thị Thao	15-19/7/2021	
16	Luật và chính sách môi trường	4	45	30	D-QLTN 7A	3	Nguyễn Văn Bài	18,19,25,26/9;2,3,9,10,16,17/10/2021	
17	Quan trắc môi trường	3	30	30	D-QLTN 7A	4	Dương Thị Hậu	21,22,28,29/8;4,5,11,12/9/2021	
18	Quản lý môi trường	3	38	15	D-QLTN 7A	1	Đinh Thị Thu Trang	15-21/7/2021	
19	Phương pháp phân tích môi trường	3	30	45	D-QLTN 7A	2	Dương Thị Hậu	15-18/7;4,5,10,17,24,31/12/2021	Ngày 15-18/7 học tối, học 5 tiết buổi tối, thời gian từ 19h30 đến 21h45
20	Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại	3	38	15	D-QLTN 7A,8A	4	Phan Lê Na	23,24,30,31/10;6,7,13/11/2021	
21	Kiểm soát ô nhiễm không khí	3	38	15	D-QLTN 4A	1	Đinh Thị Thu Trang	22-28/7/2021	
22	Đánh giá tác động môi trường	2	23 0	0 15	D-QLTN 4A DL-QLDD 8B	2	Phan Lê Na Đặng Thu Huyền	29-31/7;1,2/8/2021	
23	Thổ nhưỡng 2	2	23	15	DVB-QLDD9A	1	Nguyễn Bình Nhự	15-19/7/2021	
24	Trắc địa địa chính	2	15	30	DLT-QLDD9A	1	Đỗ Thị Lan Anh	15-20/7/2021	
25	Phát triển bền vững	2	23 0	0 15	D-QLTN 7A	3	Dương Thị Hậu Đặng Thu Huyền	14,20,21,27,28/11/2021	
26	Vì sinh vật học môi trường	3	30	30	D-QLTN 7A,8A	4	Chu Thùy Dương	4,5,11,12,17,18,19,24,25,26,31/12/2021	

TT	Tên học phần	Số TC	Số tiết		Lớp	Số SV đăng kí	Giảng viên giảng dạy	Thời gian học	Ghi chú
			LT	TH					
27	Quản lý tổng hợp tài nguyên	4	45	30	D-QLTN 8A	1	Thân Thị Huyền	9,10,16,17,23,24,30,31/10;6,7/11/2021	
28	Công nghệ môi trường	4	45	0	D-QLTN 8A	1	Đinh Thị Thu Trang	15-20/7;5,12,19,26/12/2021	Ngày 15-20/7 học tối, học 5 tiết buổi tối, thời gian từ 19h30 đến 21h45
			0	30			Đặng Thu Huyền		
29	Thực tập nghề nghiệp 3	4	0	240	D-QLTNR6A	1	Thân Thị Huyền	15/7-8/8,14,15,21,22,28/8/2021	
30	Đường lối CM Đảng CSVN	3	30	30	D-KETOAN 8A DLT-KINHTE 9A D-THUY 9A D-QLTN 7A,8A DLTV-KETOAN 7A D-QLDD 7A	10	Phạm Thị Hằng	15-22/7/2021	
31	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	15	30	D-THUY7A D-QLTN 7A,8A D-QLDD 7A D-QLTNR6A	6	Phạm Thị Hằng	23-28/7/2021	
32	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin	5	53	45	D-KETOAN 8A D-THUY7A,8A D-QLTN 7A,8A D-CNTP 8A	13	Trần Thị Hương	29/7-8/8,14-15/8/2021	
33	Hóa phân tích	2	23	15	D-THUY 7A	1	Chu Thị Nhân	20-24/7/2021	

TT	Tên học phần	Số TC	Số tiết		Lớp	Số SV đăng kí	Giảng viên giảng dạy	Thời gian học	Ghi chú
			LT	TH					
34	Toán cao cấp	3	30	30	DLTV-KETOAN 7A D-QLTNR6A	3	Mai Thị Thanh Huyền	8,14,15,21,22,28,29/8;4/9/2021	
35	Sinh học đại cương	2	23	15	D-THUY4C D-QLTNR6A	2	Bùi Thị Thanh Hà	5,11,12,18,19/9/2021	
36	Xác suất - thống kê	3	30	30	DLT-THUY8A D-THUY 9A DLTV- KETOAN7A,B,C	5	Diêm Đăng Huân	23-30/7/2021	
37	Giáo dục thể chất 2	1	0	30	DLT-QLDD9A D-QLTNR6A	2	Nguyễn Văn Tuấn	4,5,11,12/9/2021	
38	Giáo dục thể chất 3	1	0	30	DLT-QLDD9A	1	Nguyễn Văn Tuấn	21-24/7/2021	
39	Kỹ năng giao tiếp	2	15	30	D-QLTN 8A DL-QLDD8D D-QLDD 7A	4	Đinh Thị Loan	22,28,29/8;4,5,25/9/2021	
40	Động vật học	2	23	15	D-THUY7A	1	Hoàng Thị Thúy	10-14/7/2021	
41	Tâm lý học đại cương	2	15	30	DLTV-KETOAN.7A	1	Nguyễn Thị Diễm	2-7/8/2021	
42	Tâm lý học quản lý	2	23	15	D-KINHTE 5A	1	Nguyễn Thị Diễm	15-19/7/2021	
43	Tin học đại cương	3	15	60	C-THUY19A D-QLDD 7A	2	Trần Văn Châu	20-29/7/2021	

TT	Tên học phần	Số TC	Số tiết		Lớp	Số SV đăng kí	Giảng viên giảng dạy	Thời gian học	Ghi chú
			LT	TH					
27	Quản lý tổng hợp tài nguyên	4	45	30	D-QLTN 8A	1	Thân Thị Huyền	9,10,16,17,23,24,30,31/10;6,7/11/2021	
28	Công nghệ môi trường	4	45	0	D-QLTN 8A	1	Đinh Thị Thu Trang	15-20/7;5,12,19,26/12/2021	Ngày 15-20/7 học tối, học 5 tiết buổi tối, thời gian từ 19h30 đến 21h45
			0	30			Đặng Thu Huyền		
29	Thực tập nghề nghiệp 3	4	0	240	D-QLTNR6A	1	Thân Thị Huyền	15/7-8/8,14,15,21,22,28/8/2021	
30	Đường lối CM Đảng CSVN	3	30	30	D-KETOAN 8A DLT-KINHTE 9A D-THUY 9A D-QLTN 7A,8A DLTV-KETOAN 7A D-QLDD 7A	10	Phạm Thị Hằng	15-22/7/2021	
31	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	15	30	D-THUY7A D-QLTN 7A,8A D-QLDD 7A D-QLTNR6A	6	Phạm Thị Hằng	23-28/7/2021	
32	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin	5	53	45	D-KETOAN 8A D-THUY7A,8A D-QLTN 7A,8A D-CNTP 8A	13	Trần Thị Hương	29/7-8/8,14-15/8/2021	
33	Hóa phân tích	2	23	15	D-THUY 7A	1	Chu Thị Nhân	20-24/7/2021	

TT	Tên học phần	Số TC	Số tiết		Lớp	Số SV đăng kí	Giảng viên giảng dạy	Thời gian học	Ghi chú
			LT	TH					
44	Tiếng Anh 2	4	30	60	D-THUY9A D-THUY7A D-QLTN 8A D-QLDD 7A D-CNTP 8A	8	Nguyễn Thị Hoa	23-28/7;23,24,30,31/10;4,5/12/2021	
45	Tiếng Anh 1	3	15	60	D-KETOAN 8A D-THUY7A D-QLDD 7A	6	Ngô Thị Hoàng Anh	29-31/7;1-7/8/2021	
46	Tiếng Anh chuyên ngành CNTY	2	15	30	D-THUY6A	1	Ngô Thị Hoàng Anh	20-25/7/2021	

Ghi chú:

- Thời gian học cả ngày 8 tiết, Buổi sáng 4 tiết: Từ 7h30 đến 11h05', Buổi chiều từ 13h00 đến 16h35'. Học cả Thứ 7 và Chủ nhật
- Học online
- Mọi thắc mắc về lịch học, số lượng sinh viên đăng ký học xin liên hệ số điện thoại: 0985.923.983

Bắc Giang, ngày 9 tháng 7 năm 2021

NGƯỜI LẬP



Trần Thị Ngọc Hà

PHÒNG ĐÀO TẠO



Nguyễn Mạnh Hùng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG - LÂM BẮC GIANG
PHÒNG ĐÀO TẠO

DANH SÁCH
Sinh viên đăng ký học kỳ phụ, năm học 2020 - 2021

STT	Họ và tên	Lớp	Tên học phần
1	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D-KETOAN 8A	Kế toán TCDN3
2	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D-KETOAN 8A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
3	Bùi Thi Hiêng	D-KETOAN 8A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
4	Phạm Thị Kim Chi	D-KETOAN 8A	Tiếng Anh 1
5	Nguyễn Thúy Cải	D-KETOAN 8A	Tiếng Anh 1
6	Nguyễn Thúy Cải	D-KETOAN 8A	Đường lối CM của Đảng CSVN
7	Đinh Văn Khiêm	DLT-KINHTE 9A	Đường lối CM của Đảng CSVN
8	Ngọc Văn Hồng	DLT-KINHTE 9A	Đường lối CM của Đảng CSVN
9	Vũ Thành Công	CT 2 ngành kinh tế	Quản trị dự án đầu tư
10	Trịnh Dương Trường Hưng	D-KINHTE 5A	Tâm lý học quản lý
11	Trịnh Dương Trường Hưng	D-KINHTE 5A	Kinh tế nông nghiệp
12	Nguyễn Thị Nga	D-KETOAN 6A	Tin học ứng dụng trong KT
13	Nguyễn Văn Công	DLTV-KETOAN7A	Đường lối CM của Đảng CSVN
14	Nguyễn Thái Đường	DLTV-KETOAN 7A	Tâm lý học đại cương
15	Nguyễn Thái Đường	DLTV-KETOAN 7A	Toán cao cấp
16	Nguyễn Thị Hiền	DLTV-KETOAN7B	Xác suất - thống kê
17	Hoàng Văn Kỳ	DLTV-KETOAN7C	Xác suất - thống kê
18	Nguyễn Thị Yến	DLTV-KETOAN7A	Xác suất - thống kê
19	Nguyễn Thị Yến	DLTV-KETOAN7A	Đường lối CM của Đảng CSVN
20	Nguyễn Văn Thuật	D-CNTY7A	Ngoại - sản thú y
21	Nguyễn Văn Thuật	D-CNTY7A	PP khuyến nông chăn nuôi
22	Nguyễn Văn Thuật	D-CNTY7A	Dược lý - Độc chất thú y
23	Nguyễn Văn Thuật	D-CNTY7A	Chọn và nhân giống vật nuôi
24	Phan Văn Tuấn	C-THUY19A	Tin học đại cương

STT	Họ và tên	Lớp	Tên học phần
25	Nguyễn Văn Thành	D-THUY9A	Đường lối CM của Đảng CSVN
26	Nguyễn Thị Thu	D-THUY9A	Tiếng anh 2
27	Trịnh Thị Huế	D-THUY7A	Tư tưởng Hồ Chí Minh
28	Phạm Tiến Thắng	D-THUY7A	Tiếng anh 2
29	Phạm Tiến Thắng	D-THUY7A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
30	Vũ Thị Hiền	D-THUY7A	Tiếng anh 1
31	Trần Hoàng Hải	D-THUY7A	Động vật học
32	Nguyễn Xuân Nguyên	D-THUY4C	Sinh học đại cương
33	Nguyễn Văn Dũng	D-THUY4C	Tổ chức và phát triển động vật
34	Nguyễn Văn Dũng	D-THUY4C	Dinh dưỡng động vật
35	Nguyễn Văn Dũng	D-THUY4C	Dược lý thú y
36	Nguyễn Văn Dũng	D-THUY4C	Miễn dịch học thú y
37	Giàng Mí Cho	C-THUY17A	Kiểm nghiệm thú sản
38	Trần Tuấn Nghĩa	D-THUY8A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
39	Trần Văn Quang	D-THUY6A	Tiếng anh chuyên ngành CNTY
40	Nguyễn Văn Linh	DLT-THUY8A	Xác suất - thống kê
41	Nguyễn Hải Linh	DLTV-THUY7B	Chọn và nhân giống vật nuôi
42	Nguyễn Hải Linh	DLTV-THUY7B	Thức ăn chăn nuôi
43	Nguyễn Văn Đoàn	D-THUY 9A	Xác suất - thống kê
44	Trần Văn Quang	D-THUY6A	Sinh học phân tử 1
45	Nguyễn Mạnh Quân	D-THUY 7A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
46	Nguyễn Mạnh Quân	D-THUY 7A	Hóa phân tích
47	Nguyễn Mạnh Quân	D-THUY 7A	Toán cao cấp
48	Ong Xuân Đức	D-QLTN 7A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
49	Ong Xuân Đức	D-QLTN 7A	Luật và chính sách môi trường
50	Ong Xuân Đức	D-QLTN 7A	Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại
51	Ong Xuân Đức	D-QLTN 7A	Phát triển bền vững

STT	Họ và tên	Lớp	Tên học phần
52	Ong Xuân Đức	D-QLTN 7A	Quan trắc môi trường
53	Nguyễn Hồng Sơn	D-QLTN 7A	Quản lý môi trường
54	Hoàng Thị Minh Ánh	D-QLTN 7A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
55	Trần Thị Ái Linh	D-QLTN 7A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
56	Trịnh Quốc Sáng	D-QLTN 7A	Phương pháp phân tích môi trường
57	Trịnh Quốc Sáng	D-QLTN 7A	Luật và chính sách môi trường
58	Trịnh Quốc Sáng	D-QLTN 7A	Đường lối CM của Đảng CSVN
59	Trịnh Quốc Sáng	D-QLTN 7A	Tư tưởng Hồ Chí Minh
60	Trịnh Quốc Sáng	D-QLTN 7A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
61	Trịnh Quốc Sáng	D-QLTN 7A	Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại
62	Trịnh Quốc Sáng	D-QLTN 7A	Quan trắc môi trường
63	Trịnh Quốc Sáng	D-QLTN 7A	Phát triển bền vững
64	Trịnh Quốc Sáng	D-QLTN 7A	Vi sinh vật học MT
65	Nguyễn Đình Cường	D-QLTN 7A	Phát triển bền vững
66	Nguyễn Đình Cường	D-QLTN 7A	Luật và chính sách môi trường
67	Nguyễn Đình Cường	D-QLTN 7A	Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại
68	Nguyễn Đình Cường	D-QLTN 7A	Tiếng anh 2
69	Nguyễn Đình Cường	D-QLTN 7A	Quan trắc môi trường
70	Nguyễn Ngọc Hải	D-QLTN 7A	Quan trắc môi trường
71	Nguyễn Ngọc Hải	D-QLTN 7A	Phương pháp phân tích môi trường
72	Nguyễn Bảo Anh	D-QLTN 8A	Tư tưởng Hồ Chí Minh
73	Đặng Tiến Dũng	D-QLTN 8A	Tư tưởng Hồ Chí Minh
74	Đặng Tiến Dũng	D-QLTN 8A	Đường lối CM của Đảng CSVN
75	Nguyễn Trí Lực	D-QLTN 8A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
76	Nguyễn Trí Lực	D-QLTN 8A	Tiếng Anh 2
77	Trần Việt Hoàng	D-QLTN 8A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
78	Bùi Minh Tuấn	D-QLTN 8A	Đường lối CM của Đảng CSVN

STT	Họ và tên	Lớp	Tên học phần
79	Bùi Minh Tuấn	D-QLTN 8A	Vi sinh vật học MT
80	Bùi Minh Tuấn	D-QLTN 8A	Quản lý tổng hợp tài nguyên
81	Nguyễn Tuấn Minh	D-QLTN 8A	Tiếng Anh 2
82	Nguyễn Tuấn Minh	D-QLTN 8A	Công nghệ MT
83	Nguyễn Tuấn Minh	D-QLTN 8A	Vi sinh vật học MT
84	Chu Đức Mạnh	D-QLTN 8A	Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại
85	Chu Đức Mạnh	D-QLTN 8A	Kỹ năng giao tiếp
86	Ngô Văn Hiệp	D-QLTN 4A	Kiểm soát ô nhiễm không khí
87	Ngô Văn Hiệp	D-QLTN 4A	Đánh giá tác động môi trường
88	Vi Mạnh Toàn	DL-QLDD 8B	Đánh giá tác động môi trường
89	Lê Trung Hòa	DVB-QLDD9A	Thỏ nhưỡng 2
90	Nguyễn Hoàng Hải	DL-QLDD8D	Kỹ năng giao tiếp
91	Thân Văn Vinh	D-QLDD 7A	Tiếng Anh 1
92	Thân Văn Vinh	D-QLDD 7A	Tiếng Anh 2
93	Lê Xuân Tú Anh	D-QLDD 7A	Tin học đại cương
94	Sùng A Lâu	D-QLDD 7A	Tiếng Anh 1
95	Sùng A Lâu	D-QLDD 7A	Tư tưởng Hồ Chí Minh
96	Trương Công Thuật	D-QLDD 7A	Tiếng Anh 1
97	Trương Công Thuật	D-QLDD 7A	Tiếng Anh 2
98	Trương Công Thuật	D-QLDD 7A	Kỹ năng giao tiếp
99	Trương Công Thuật	D-QLDD 7A	Đường lối CM của Đảng CSVN
100	Vũ Hải Hà	D-QLTN 8A	Kỹ năng giao tiếp
101	Vũ Hải Hà	D-QLTN 8A	Vi sinh vật học MT
102	Nguyễn Văn Vĩnh	DLT-QLDD9A	Giáo dục thể chất 2
103	Nguyễn Văn Vĩnh	DLT-QLDD9A	Giáo dục thể chất 3
104	Nguyễn Văn Vĩnh	DLT-QLDD9A	Trắc địa địa chính
105	Lò Văn Sứn	D-QLTNR6A	Giáo dục thể chất 2

STT	Họ và tên	Lớp	Tên học phần
106	Lò Văn Sứn	D-QLTNR6A	Thực tập nghề nghiệp 3
107	Lý Văn Thanh	D-QLTNR6A	Tư tưởng Hồ Chí Minh
108	Lý Văn Thanh	D-QLTNR6A	Sinh học đại cương
109	Lý Văn Thanh	D-QLTNR6A	Toán cao cấp
110	Hà Anh Sơn	D-CNTP 8A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin
111	Hà Anh Sơn	D-CNTP 8A	Tiếng anh 2
112	Nguyễn Thanh Hương	D-CNTP 8A	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lênin

Bắc Giang, ngày 9 tháng 7 năm 2021

NGƯỜI LẬP



Trần Thị Ngọc Hà

PHÒNG ĐÀO TẠO



Nguyễn Mạnh Hùng